

BÁO CÁO CẬP NHẬT - CÔNG TY CỔ PHẦN CMC (CVT-HNX)

Báo cáo cập nhật 23/03/2016

Khuyến nghị	23.000
Giá mục tiêu (VND)	33.000
Tiềm năng tăng giá	43%
Cổ tức (VND)	2.500
Lợi suất cổ tức	10,9%

Biến động giá cổ phiếu 6 tháng



Thông tin cổ phiếu, ngày 23/03/2016

Giá hiện tại (VND)	23.800
Số lượng CP niêm yết	19.199.968
Vốn điều lệ (tỷ VND)	191,99
Vốn hóa TT(tỷ VND)	426,26
Khoảng giá 52 tuần (VND)	19.300-27.200
% sở hữu nước ngoài	7,97%
% giới hạn sở hữu NN	49%

Chỉ số tài chính:

Chỉ tiêu	2013	2014	2015
EPS (vnd)	2.420	6.438	3.838
BVPS (vnd)	15.723	30.117	15.111
Cổ tức (vnd)	1.100	1.800	500
ROA (%)	3.92	8.84	6.98
ROE (%)	15.92	27.89	21.64

Hoạt động chính

Công ty Cổ phần CMC tiền thân là Nhà máy Bê tông Việt Trì được thành lập từ những năm 1960, trực thuộc Tổng Công ty xây dựng Sông Hồng - Bộ xây dựng. 23/03/2006 tiến hành cổ phần hóa đổi tên thành Công ty Cổ phần CMC với VDL 80 tỷ đồng. Năm 2014 CVT đã tăng vốn lên 160 tỷ đồng. CVT có hoạt động chính là sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, với sản phẩm chính là các loại gạch ceramic: Gạch lát nền, Gạch ốp chân tường, gạch trang trí

Nguồn: MBS tổng hợp

TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG CAO 2016

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

TIÊU ĐIỂM

Chúng tôi đã khuyến nghị đầu tư cổ phiếu của CTCP CMC (CVT) trong các báo cáo trước, và qua bài viết này chúng tôi tiếp tục cập nhật các thông tin tích cực về hoạt động kinh doanh của CVT, dự kiến tăng trưởng mạnh trong năm 2016:

Dự kiến cuối tháng 4 đầu tháng 5 CVT sẽ chính thức tổ chức đại hội cổ đông với các nội dung quan trọng:

- Quyết định chia cổ tức năm 2015 **bằng tiền mặt 25%** (2.500 đ/cp),
- Đặt kế hoạch sản lượng sản xuất gạch năm 2016 ở mức 12 triệu m² gạch, **tăng 50% so với 2015**.
- Đặt kế hoạch lợi nhuận trước thuế 90 tỷ đồng, **tăng 25% so với kế hoạch 2015**. Năm 2015 CVT đặt kế hoạch 72 tỷ trước thuế và đã hoàn thành vượt 11% kế hoạch với LNTT là hơn 80,5 tỷ đồng.

Với khả năng tăng trưởng tích cực từ nhà máy mới, chúng tôi lạc quan với khả năng CVT sẽ hoàn thành vượt kế hoạch LNTT 90 tỷ đồng đề ra cho năm 2016 để đạt mức 100 tỷ LNTT, tương ứng dự phóng EPS 2016 là 4.100 đ/cp, là cơ sở để CVT chia cổ tức bằng tiền mặt ở mức cao từ 25% trở lên.

CVT đã chính thức khánh thành nhà máy mới CMC 2 giai đoạn 2 với công suất 5 triệu m² gạch/năm trong tháng 11/2015, với phần bằng chuyền chạy gạch rộng hơn các đời máy trước giúp tăng sản lượng 25% so với các máy có khổ bằng chuyền hẹp như CMC 2 giai đoạn 1. Nhà máy này đã chạy bắt đầu chạy ổn định từ đầu năm 2016, cho sản phẩm ổn định, dự kiến với tình hình tiêu thụ hiện nay (cả bán sản phẩm thương hiệu CMC và gia công thương hiệu khác) thì sang năm 2016 có thể chạy đạt 70% – 80% công suất.

CVT đã hoàn thành nâng cấp dây chuyền sản xuất CMC 2 giai đoạn 1 trong cùng tháng 10/2015, mở rộng bằng chuyền, giúp sản lượng có thể tăng thêm tối thiểu 25% so với thiết kế ban đầu, dây chuyền này cũng có công suất 6 triệu m² gạch/năm. Dây chuyền này hiện vẫn chạy full công suất từ đầu năm.

Sang năm 2016 dự kiến cả 2 dây chuyền máy CMC 2 giai đoạn 1 và giai đoạn 2 đều chạy song song có thể giúp sản lượng của CVT tăng trưởng từ 40 – 50%, tương ứng là tăng doanh thu và lợi nhuận khoảng 20% – 25%.

Như vậy, tổng cả 3 nhà máy thì năng lực sản xuất của CVT có thể đạt tối đa 16 triệu m² gạch/năm. Năm 2016 CVT chỉ đặt kế hoạch sản lượng ở mức 12 triệu m² gạch tương ứng lợi nhuận kế hoạch 90 tỷ trước thuế. Điều này cho thấy tiềm năng tiếp tục tăng sản lượng lên 15 – 16 triệu m² gạch các năm tiếp theo là điều kiện thuận lợi để CVT tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao trong cả giai đoạn 2016 – 2018

CVT tiếp tục cho thấy là 1 doanh nghiệp tăng trưởng cao, và với giá hiện nay thì rõ ràng CVT vẫn là một cơ hội đầu tư tốt cho nhà đầu tư ưa doanh nghiệp cơ bản. Và với vùng giá quanh 22.500 – 23.000 đ/cp hiện nay chúng tôi tiếp tục khuyến nghị mua mạnh CVT tại vùng giá này với kỳ vọng đạt mức giá 33.000 đ/cp trong vòng 1 năm tới.

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Đvt: Tỷ VNĐ

	2013	2014	2015
Doanh thu bán hàng và CCDV	607.6	620.9	785.1
Các khoản giảm trừ doanh thu	16.6	13.5	41.7
Doanh thu thuần	591.0	607.4	743.3
Giá vốn hàng bán	510.9	483.3	617.5
Lợi nhuận gộp	80.2	124.1	125.8
Doanh thu hoạt động tài chính	0.2	0.7	0.5
Chi phí tài chính	25.9	22.3	19.4
Trong đó: Chi phí lãi vay	24.1	22.1	18.8
Chi phí bán hàng	8.3	6.2	6.4
Chi phí quản lý doanh nghiệp	22.8	29.4	24.0
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	23.4	67.0	76.6
Thu nhập khác	2.4	2.8	4.6
Chi phí khác	0.5	3.5	0.6
Lợi nhuận khác	1.9	-0.7	4.0
Lãi (lỗ) cty liên doanh/liên kết	0.0	0.0	0.0
Lợi nhuận trước thuế	25.3	66.2	80.6
Chi phí thuế TNDN hiện hành	6.5	15.5	17.7
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0.0	0.0	0.0
Lợi nhuận sau thuế	18.9	50.7	62.8
Lợi ích của cổ đông thiểu số	0.0	0.0	0.0
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	18.9	50.7	62.8

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đvt: Tỷ VNĐ

	2013	2014	2015
TÀI SẢN NGẮN HẠN	208.1	382.1	369.4
Tiền và tương đương tiền	51.0	151.8	35.6
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0.0	0.0	0.0
Các khoản phải thu	26.5	48.7	69.0
Hàng tồn kho	130.3	180.6	259.5
Tài sản ngắn hạn khác	0.3	1.0	5.3
TÀI SẢN DÀI HẠN	283.0	273.7	529.5
Phải thu dài hạn	0.0	0.0	0.0
Tài sản cố định	275.5	267.7	525.0
Bất động sản đầu tư	0.0	0.0	0.0
Đầu tư tài chính dài hạn	0.0	0.0	0.0
Lợi thế thương mại	0.0	0.0	0.0
Tài sản dài hạn khác	7.5	5.9	4.5
TỔNG TÀI SẢN	491.1	655.7	898.9
NỢ PHẢI TRẢ	368.6	414.8	608.8
Nợ ngắn hạn	271.2	296.6	311.7
Vay và nợ ngắn hạn	144.5	177.2	147.9
Phải trả người bán	85.3	83.1	134.0
Người mua trả tiền trước	1.5	2.5	2.2
Nợ dài hạn	97.4	118.2	297.1
Vay và nợ dài hạn	97.3	118.1	297.0
VỐN CHỦ SỞ HỮU	122.5	240.9	290.1
Vốn đầu tư của CSH	80.0	160.0	192.0
Thặng dư vốn cổ phần	9.1	10.3	10.3
Cổ phiếu quỹ	0.0	0.0	0.0
Lãi chưa phân phối	18.9	50.6	62.8
Vốn và quỹ khác	14.5	20.0	25.0
Lợi ích cổ đông thiểu số	0.0	0.0	0.0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	491.1	655.7	898.9

CÁC HỆ SỐ TÀI CHÍNH

	2013	2014	2015
Hệ số về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	1.29	1.19	1.29
Hệ số thanh toán nhanh	0.68	0.35	0.68
Hệ số thanh toán tiền mặt	0.51	0.11	0.51
Hệ số về hiệu quả hoạt động			
Vòng quay các khoản phải thu	12.75	11.37	13.72
Số ngày thu nợ bình quân	28.24	31.66	26.25
Vòng quay hàng tồn kho	3.11	2.81	2.76
Số ngày tồn kho bình quân	104.72	119.01	97.31
Vòng quay tổng tài sản	0.95	0.87	1.02
Vòng quay tài sản cố định	2.32	1.50	2.50
Hiệu suất sử dụng vốn chủ sở hữu	2.58	2.71	2.77
Hệ số về cơ cấu vốn			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	42.4%	58.3%	41.1%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	57.6%	41.7%	58.9%
Hệ số nợ (chung)	63.3%	67.7%	63.3%
Hệ số nợ trên VCSH	172.2%	209.8%	172.2%
Hệ số nợ ngắn hạn trên tổng tài sản	45.2%	34.7%	45.2%
Hệ số nợ ngắn hạn trên TS ngắn hạn	77.6%	84.4%	77.6%
Hệ số nợ ngắn hạn trên VCSH	123.1%	107.4%	123.1%
Hệ số nợ dài hạn trên tổng tài sản	18.0%	33.0%	18.0%
Hệ số nợ dài hạn trên tài sản dài hạn	43.2%	56.1%	43.2%
Hệ số nợ dài hạn trên VCSH	49.0%	102.4%	49.0%
Hệ số về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận gộp	20.4%	16.9%	16.9%
Hệ số lợi nhuận từ HĐSXKD	11.0%	10.3%	10.3%
Hệ số lợi nhuận khác	-0.1%	0.5%	0.5%
Hệ số lợi nhuận trước thuế	10.9%	10.8%	10.8%
Hệ số lợi nhuận ròng	8.3%	8.5%	8.5%
Hệ số sinh lời tổng tài sản (ROA)	7.7%	7.0%	8.2%
Hệ số sinh lời vốn chủ sở hữu (ROE)	21.0%	21.7%	22.2%
Tỷ trọng lợi nhuận khác/ LNTT	0.0%	0.0%	0.0%
Tỷ trọng lợi nhuận từ HĐSXKD/ LNTT	-1.1%	5.0%	5.0%
Hệ số đánh giá thu nhập			
Thu nhập trên cổ phần (EPS)	3,168	3,273	3,600
Cổ tức trên cổ phần	1,100	1,800	500
Hệ số chi trả cổ tức	46.7%	56.8%	15.3%
Mức sinh lời cổ tức	4.7%	6.2%	1.9%
Tăng trưởng cổ tức hàng năm (gD)			
Giá trị sổ sách (BV)			

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của MBS được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn.

Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là:

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu thị phần môi giới từ năm 2009.
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601
Webiste: www.mbs.com.vn

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2014 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.